

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số văn bản  
quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 35/TTr-STP ngày 29/5/2019.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau:

1. Văn bản bãi bỏ toàn bộ: 84 văn bản (43 quyết định, 41 chỉ thị).
2. Văn bản bãi bỏ một phần: 11 quyết định.

*(Có Phụ lục cụ thể kèm theo).*

**Điều 2.** Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thi hành Quyết định này, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan ở tỉnh; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã,

phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **09 / 8 /2019.**

Nơi nhận: *như*

- Như Điều 3;
- Cục KTVBQPPL, Bộ Tư pháp;
- TT. HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp huyện sao gửi);
- Báo Đắk Lắk; Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; TT Công báo tỉnh;
- Các phòng chuyên môn thuộc VP;
- Lưu VT, NC (N\_80)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**

## PHỤ LỤC

**Danh mục văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh được bãi bỏ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số **15** /2019/QĐ-UBND ngày **29**.../.../2019 của UBND tỉnh)

| TT   | LOẠI VĂN BẢN | SỐ, KÝ HIỆU     | NGÀY, THÁNG, NĂM BAN HÀNH | TÊN GỌI   | PHẦN BÃI BỎ                               | GHI CHÚ  |
|--|--------------|-----------------|---------------------------|---|---|--|
| <b>Lĩnh vực An ninh trật tự (04 văn bản)</b> |              |                 |                           |   |   |  |
| 01   | Quyết định   | 21/2008/QĐ-UBND | 5/26/2008                 | Về việc ban hành quy định khu vực biên giới, vành đai biên giới và vùng cấm trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia thuộc tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 02   | Quyết định   | 22/2008/QĐ-UBND | 5/26/2008                 | Về việc xây dựng hệ thống biển báo và quy định vị trí cấm các bảng, biển báo khu vực biên giới, vành đai biên giới và vùng cấm trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia thuộc tỉnh Đắk Lắk | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 03   | Chỉ thị      | 08/2008/CT-UBND | 6/17/2008                 | Về việc triển khai thi hành Luật Đặc xá   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 04   | Chỉ thị      | 01/2012/CT-UBND | 5/15/2012                 | Về việc triển khai thi hành Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| <b>Lĩnh vực Công thương (02 văn bản)</b>     |              |                 |                           |   |   |  |
| 01   | Quyết định   | 22/2013/QĐ-UBND | 8/15/2013                 | Về việc ban hành Quy định về quản lý thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực trên địa bàn tỉnh  | Bãi bỏ phần nội dung còn hiệu lực còn lại | Một phần nội dung đã được bãi bỏ tại Quyết định 20/2017/QĐ-UBND ngày 17/7/2017; Hết hiệu lực toàn bộ sau bãi bỏ. |
| 2  | Quyết định   | 06/2017/QĐ-UBND | 2/23/2017                 | Ban hành Quy định phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của ngành Công thương trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |

| Lĩnh vực Giáo dục Đào tạo (02 văn bản)      |            |                 |            |   |   |   |
|---|------------|-----------------|------------|---|---|---|
| 01  | Quyết định | 25/2007/QĐ-UBND | 7/25/2007  | Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của bộ phận nội trú dân nuôi thí điểm tại các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk         | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| 02  | Quyết định | 19/2012/QĐ-UBND | 6/26/2012  | Quy định tiêu chí xét duyệt học sinh bán trú trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| Lĩnh vực Giao thông và Vận tải (03 văn bản) |            |                 |            |   |   |   |
| 01  | Chỉ thị    | 13/2007/CT-UBND | 9/11/2007  | Về việc tăng cường đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tại xã, phường, thị trấn   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| 02  | Quyết định | 09/2011/QĐ-UBND | 5/24/2011  | Về việc ban hành Quy định quản lý và sử dụng hành lang bảo vệ sông, suối, hồ trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk         | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| 03  | Quyết định | 42/2012/QĐ-UBND | 11/21/2012 | Ban hành Quy định về đơn giá dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo dưỡng thường xuyên đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk       | Bãi bỏ phần nội dung còn hiệu lực còn lại | Một phần nội dung đã được điều chỉnh tại Quyết định 12/2014/QĐ-UBND ngày 27/5/2014<br>Hết hiệu lực toàn bộ sau bãi bỏ |
| Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư (02 văn bản)    |            |                 |            |   |   |   |
| 01  | Chỉ thị    | 04/2012/CT-UBND | 10/24/2012 | Về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển nhân lực tỉnh Đắk Lắk đến năm 2020   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| 02  | Chỉ thị    | 05/2015/CT-UBND | 2/13/2015  | Về việc tăng cường công tác lập và quản lý quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, ngành, lĩnh vực và sản phẩm chủ yếu trên địa bàn tỉnh | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |

| <b>Lĩnh vực Khoa học và Công nghệ (03 văn bản)</b>            |            |                 |            |   |                        |  |
|---|------------|-----------------|------------|---|------------------------|--|
| 01  | Quyết định | 09/2009/QĐ-UBND | 2/19/2009  | Ban hành Quy chế phương thức hoạt động của các Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh.   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 02  | Chỉ thị    | 04/2013/CT-UBND | 8/1/2013   | Về việc đẩy mạnh hoạt động và tăng cường công tác quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 03  | Chỉ thị    | 02/2015/CT-UBND | 3/4/2015   | Về việc tăng cường công tác thực thi quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| <b>Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội (07 văn bản)</b> |            |                 |            |   |                        |  |
| 01  | Chỉ thị    | 15/2008/CT-UBND | 11/19/2008 | Về việc tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 02  | Quyết định | 33/2010/QĐ-UBND | 11/1/2010  | Ban hành Quy định việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông trong lĩnh vực chính sách ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 03  | Chỉ thị    | 01/2013/CT-UBND | 2/6/2013   | Về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện công tác cai nghiện ma túy tại gia đình cộng đồng và quản lý sau cai nghiện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 04  | Quyết định | 20/2013/QĐ-UBND | 8/12/2013  | Ban hành Quy định về cho vay vốn đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 05  | Chỉ thị    | 01/2014/CT-UBND | 3/25/2014  | Về việc tăng cường tổ chức vận động đóng góp, xây dựng Quỹ "Đền ơn đáp nghĩa" trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 06  | Quyết định | 26/2014/QĐ-UBND | 7/14/2014  | Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng Quỹ giải quyết việc làm tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 07  | Quyết định | 15/2015/QĐ-UBND | 6/22/2015  | Ban hành Quy chế phối hợp công tác quản lý lao động nước ngoài làm việc trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |

**Lĩnh vực Nội vụ (02 văn bản)**

|    |            |                 |           |  |   |   |
|----|------------|-----------------|-----------|--|---|---|
| 01 | Quyết định | 11/2015/QĐ-UBND | 3/3/2015  | Về việc ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh  | Bãi bỏ phần nội dung còn hiệu lực còn lại | Một phần nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 17/2017/QĐ-UBND ngày 26/6/2017 Hết hiệu lực toàn bộ sau bãi bỏ |
| 02 | Quyết định | 17/2017/QĐ-UBND | 6/26/2017 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 03/3/2015 | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |

**Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (21 văn bản)**

|    |            |                 |            |   |                        |  |
|----|------------|-----------------|------------|---|------------------------|--|
| 01 | Quyết định | 76/2003/QĐ-UB   | 5/28/2003  | Về việc ban hành Quy định về việc nuôi và quản lý chó nuôi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 02 | Quyết định | 49/2006/QĐ-UBND | 11/6/2006  | Về việc ban hành "Quy định mức hưởng lợi của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng thôn, buôn đợc giao, nhận khoán rừng và đất lâm nghiệp theo Quyết định số 178/2001/QĐ-TTg ngày 12/11/2001 của Thủ tướng Chính phủ áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk" | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 03 | Chỉ thị    | 04/2008/CT-UBND | 4/7/2008   | Về việc đẩy mạnh công tác quản lý sử dụng thuốc bảo vệ thực vật và các chất hữu cơ gây ô nhiễm, khó phân hủy góp phần bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 04 | Chỉ thị    | 07/2008/CT-UBND | 5/23/2008  | Về việc quản lý bảo vệ rừng ở những vùng quy hoạch trồng cao su, trồng rừng, trồng cây công nghiệp  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 05 | Chỉ thị    | 17/2008/CT-UBND | 11/19/2008 | Về việc tăng cường công tác quản lý giống cây trồng trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |

|    |            |                 |           |   |   |  |
|----|------------|-----------------|-----------|---|---|--|
| 06 | Quyết định | 16/2009/QĐ-UBND | 5/5/2009  | Về việc ban hành Quy chế quản lý nuôi trồng, khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản   | Bãi bỏ phần nội dung còn hiệu lực còn lại | Một phần nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 26/2012/QĐ-UBND ngày 18/7/2012<br>Hết hiệu lực toàn bộ sau bãi bỏ |
| 07 | Chỉ thị    | 10/2009/CT-UBND | 12/8/2009 | Về tăng cường thực hiện các biện pháp bảo vệ và phát triển các loại động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk                                     | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 08 | Quyết định | 141/QĐ-UBND     | 1/18/2010 | Về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 09 | Chỉ thị    | 05/2011/CT-UBND | 1/21/2011 | Về việc xây dựng phương án khoán tại các Doanh nghiệp sản xuất kinh doanh cà phê trực thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk                                       | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 10 | Quyết định | 06/2011/QĐ-UBND | 1/21/2011 | Về việc ban hành Quy định về phòng cháy, chữa cháy rừng   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 11 | Quyết định | 07/2013/QĐ-UBND | 1/31/2013 | Ban hành Quy định về phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm của gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 12 | Quyết định | 19/2013/QĐ-UBND | 7/16/2013 | Về việc ban hành Quy định áp dụng khung giá các loại rừng và xác định giá cho thuê rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk                                   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 13 | Quyết định | 35/2013/QĐ-UBND | 12/4/2013 | Về việc Quy định mức trần phí dịch vụ lấy nước đối với tổ chức, cá nhân sử dụng nước từ sau cống đầu kênh của công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 14 | Chỉ thị    | 02/2014/CT-UBND | 4/1/2014  | Về việc nghiêm cấm hành vi hủy diệt trong khai thác thủy sản ở các vùng nước tự nhiên trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 15 | Chỉ thị    | 05/2014/CT-UBND | 6/18/2014 | Về tăng cường quản lý gây nuôi, mua bán, sử dụng động vật hoang dã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 16 | Quyết định | 19/2014/QĐ-UBND | 6/26/2014 | Về việc quy định biện pháp tưới, tiêu của các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |

|  |            |                 |           |  |   |   |
|--|------------|-----------------|-----------|--|---|---|
| 17                                     | Quyết định | 29/2014/QĐ-UBND | 8/27/2014 | Về mức chi cho các tổ chức, cá nhân được huy động để ngăn chặn tình trạng phá rừng trái phép và phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| 18                                     | Quyết định | 16/2015/QĐ-UBND | 7/7/2015  | Về việc ban hành Quy chế quản lý, phối hợp công tác và chế độ thông tin báo cáo của các tổ chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp tỉnh đặt tại địa bàn cấp huyện với UBND cấp huyện; các nhân viên kỹ thuật công tác trên địa bàn cấp xã với UBND cấp xã | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| 19                                     | Quyết định | 24/2015/QĐ-UBND | 8/12/2015 | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý nuôi trồng, khai thác, bảo vệ và phát triển nguồn lợi thủy sản, ban hành kèm theo Quyết định số 16/2009/QĐ-UBND ngày 05/5/2009 của UBND tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| 20                                     | Chỉ thị    | 02/2016/CT-UBND | 5/11/2016 | Về việc tăng cường công tác quản lý phân bón trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| 21                                     | Quyết định | 15/2017/QĐ-UBND | 4/18/2017 | Ban hành Quy định mức hỗ trợ khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| <b>Lĩnh vực Tài chính (13 văn bản)</b> |            |                 |           |  |   |   |
| 01                                     | Quyết định | 511/QĐ-UB       | 7/5/1994  | Về việc quy định thời gian xây dựng cơ bản của một số cây trồng chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |
| 02                                     | Quyết định | 2156/QĐ-UB      | 11/4/1996 | Quy định thời điểm kết thúc vụ thu thuế sử dụng đất nông nghiệp của từng vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ phần nội dung còn hiệu lực còn lại | Một phần nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 3190/QĐ-UBND ngày 19/10/2001; Hết hiệu lực toàn bộ sau bãi bỏ. |
| 03                                     | Quyết định | 1826/QĐ-UB      | 9/12/1997 | Về việc quy định năng suất xét giảm, miễn thuế sử dụng đất nông nghiệp   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |   |



|    |            |                 |            |  |   |   |
|----|------------|-----------------|------------|--|---|---|
| 04 | Quyết định | 664/QĐ-UB       | 4/18/2000  | Về việc ban hành quy định thời gian bắt đầu và kết thúc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp   | Bãi bỏ phần nội dung còn hiệu lực còn lại                       | Một phần nội dung đã được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 3190/QĐ-UBND ngày 19/10/2001; Hết hiệu lực toàn bộ sau bãi bỏ. |
| 05 | Quyết định | 3190/QĐ-UB      | 10/19/2001 | Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 2156/QĐ-UB ngày 04/11/1996 và Quyết định số 664/QĐ-UB ngày 18/4/2000 của UBND tỉnh  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 06 | Quyết định | 37/2011/QĐ-UBND | 11/1/2011  | Về việc phê duyệt giá đất để thu tiền sử dụng đất khi nhà nước giao đất tái định cư cho các hộ tại khu vực chợ A thành phố Buôn Ma Thuột   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 07 | Quyết định | 05/2012/QĐ-UBND | 3/15/2012  | Về việc Quy định trình tự lập, gửi, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo niên độ ngân sách hàng năm thuộc nguồn vốn do địa phương quản lý | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 08 | Quyết định | 10/2012/QĐ-UBND | 4/24/2012  | Về việc quy định tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà và tài sản để tính lệ phí trước bạ trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ quy định tỷ lệ % đối với tài sản để tính lệ phí trước bạ | Sau bãi bỏ, văn bản hết hiệu lực một phần   |
| 09 | Quyết định | 38/2012/QĐ-UBND | 10/19/2012 | Về việc quy định tỷ lệ (%) chi phí khoán cho việc tổ chức bán đấu giá tài sản là tang vật, phương tiện tịch thu sung quỹ Nhà nước do vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk        | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 10 | Quyết định | 33/2013/QĐ-UBND | 11/20/2013 | Về việc ban hành Quy định mức thu, miễn thủy lợi phí, tiền nước và đối tượng, phạm vi thu, miễn thủy lợi phí, tiền nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ phần nội dung còn hiệu lực còn lại                       | Một phần nội dung đã được bãi bỏ tại Quyết định số 23/2017/QĐ-UBND ngày 22/8/2017; Hết hiệu lực toàn bộ sau bãi bỏ.         |
| 11 | Chỉ thị    | 10/2014/CT-UBND | 10/23/2014 | Về việc tăng cường các biện pháp đấu tranh phòng, chống tệ nạn cờ bạc dưới hình thức số đề và làm giả vé xổ số trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |

|   |            |                 |            |  |                        |  |
|---|------------|-----------------|------------|--|------------------------|--|
| 12  | Chi thị    | 01/2016/CT-UBND | 4/5/2016   | Về việc tăng cường các biện pháp quản lý nguồn thu và chống thất thu thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 13  | Quyết định | 16/2017/QĐ-UBND | 5/26/2017  | Về việc ban hành Quy định về thẩm quyền trong đấu thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ sử dụng ngân sách Nhà nước nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| <b>Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường (02 văn bản)</b> |            |                 |            |  |                        |  |
| 01  | Chi thị    | 07/2014/CT-UBND | 10/9/2014  | Về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 02  | Chi thị    | 08/2014/CT-UBND | 10/9/2014  | Về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| <b>Lĩnh vực Thanh tra (01 văn bản)</b>                |            |                 |            |  |                        |  |
| 01  | Chi thị    | 08/2013/CT-UBND | 11/18/2013 | Về việc tăng cường công tác tiếp dân, xử lý đơn và giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| <b>Lĩnh vực Thông tin truyền thông (04 văn bản)</b>   |            |                 |            |  |                        |  |
| 01  | Chi thị    | 08/2009/CT-UBND | 11/26/2009 | Về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước và phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 02  | Quyết định | 26/2013/QĐ-UBND | 10/25/2013 | Về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 03  | Quyết định | 40/2013/QĐ-UBND | 12/26/2013 | Ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |

|                                      |            |                 |            |  |   |   |
|--------------------------------------|------------|-----------------|------------|--|---|---|
| 04                                   | Quyết định | 31/2015/QĐ-UBND | 9/25/2015  | Ban hành Quy định về tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và thời gian hoạt động của đại lý Internet, điểm truy cập Internet công cộng của doanh nghiệp không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk | Bãi bỏ phần quy định về tổng diện tích phòng máy tại Điều 3 Quy định ban hành kèm theo Quyết định | Sau bãi bỏ, văn bản hết hiệu lực một phần |
| <b>Lĩnh vực Tư pháp (11 văn bản)</b> |            |                 |            |  |   |   |
| 01                                   | Chỉ thị    | 12/2008/CT-UBND | 8/1/2008   | Về việc tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong giai đoạn hiện nay   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 02                                   | Quyết định | 03/2011/QĐ-UBND | 1/20/2011  | Ban hành các Biểu mẫu Hợp đồng sử dụng trong lĩnh vực công chứng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 03                                   | Chỉ thị    | 11/2011/CT-UBND | 8/10/2011  | Về việc triển khai thực hiện Luật Lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 04                                   | Chỉ thị    | 12/2011/CT-UBND | 8/10/2011  | Triển khai thi hành Luật Nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 05                                   | Chỉ thị    | 02/2013/CT-UBND | 5/3/2013   | Về việc tăng cường công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 06                                   | Chỉ thị    | 03/2013/CT-UBND | 5/3/2013   | Về tăng cường công tác trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 07                                   | Chỉ thị    | 06/2013/CT-UBND | 9/25/2013  | Về việc kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các Doanh nghiệp Nhà nước thuộc tỉnh quản lý   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 08                                   | Chỉ thị    | 14/2013/CT-UBND | 12/20/2013 | Về việc tăng cường công tác xây dựng, quản lý và khai thác Tủ sách pháp luật trên địa bàn tỉnh.  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |
| 09                                   | Chỉ thị    | 06/2014/CT-UBND | 9/9/2014   | Tăng cường quản lý nhà nước về công tác chứng thực trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản  |   |

|   |            |                 |            |  |   |  |
|---|------------|-----------------|------------|--|---|--|
| 10  | Chỉ thị    | 11/2014/CT-UBND | 10/28/2014 | Triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 11  | Chỉ thị    | 01/2015/CT-UBND | 1/7/2015   | Về việc thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| <b>Lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch (05 văn bản)</b> |            |                 |            |  |   |  |
| 01  | Chỉ thị    | 13/2006/CT-UBND | 6/21/2006  | Về việc tiếp tục đẩy mạnh xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn toàn tỉnh                                      | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 02  | Chỉ thị    | 12/2009/CT-UBND | 12/29/2009 | Về việc tổ chức triển khai thực hiện Luật Bình đẳng giới   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 03  | Chỉ thị    | 01/2011/CT-UBND | 1/10/2011  | Về việc tổ chức, triển khai thi hành Luật Phòng, chống bạo lực gia đình trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk                              | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 04  | Chỉ thị    | 05/2012/CT-UBND | 12/28/2012 | Về việc nâng cao hiệu quả hoạt động Nhà Văn hóa cộng đồng buôn, thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk                                 | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 05  | Chỉ thị    | 06/2012/CT-UBND | 12/28/2012 | Về việc bảo tồn, phát huy Di sản văn hóa các dân tộc ở Đắk Lắk trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| <b>Lĩnh vực Văn phòng (01 văn bản)</b>                    |            |                 |            |  |   |  |
| 01  | Quyết định | 2349/QĐ-UBND    | 10/20/2005 | Ban hành "Tài liệu hướng dẫn vận hành hệ thống thông tin tổng hợp kinh tế - xã hội phục vụ điều hành trên địa bàn tỉnh"        | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| <b>Lĩnh vực Xây dựng (09 văn bản)</b>                     |            |                 |            |  |   |  |
| 01  | Quyết định | 2344/1999/QĐ-UB | 9/18/1999  | Ban hành bản Quy định về việc bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thuê  | Bãi bỏ phần nội dung còn hiệu lực còn lại | Một phần nội dung đã được sửa đổi tại Quyết định số 101/2003/QĐ-UB ngày 11/9/2003; Hết hiệu lực toàn bộ sau bãi bỏ |

|    |            |                 |            |  |   |  |
|----|------------|-----------------|------------|--|---|--|
| 02 | Quyết định | 101/2003/QĐ-UB  | 9/11/2003  | Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại bản Quy định về việc bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê, ban hành theo Quyết định 2344/1999/QĐ-UB ngày 18/9/1999 của UBND tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 03 | Chỉ thị    | 13/2009/CT-UBND | 12/31/2009 | Về việc tăng cường công tác quản lý chất thải rắn đô thị trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 04 | Quyết định | 24/2012/QĐ-UBND | 7/10/2012  | Về việc công bố định mức dự toán xây dựng công trình - Phần khảo sát xây dựng công trình điện trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 05 | Chỉ thị    | 04/2014/CT-UBND | 5/14/2014  | Về việc tăng cường sử dụng vật liệu xây không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 06 | Quyết định | 20/2014/QĐ-UBND | 6/27/2014  | Ban hành Quy chế phối hợp hoạt động giữa Thanh tra Sở Xây dựng, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong việc quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk  | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 07 | Quyết định | 34/2014/QĐ-UBND | 10/10/2014 | Về việc bổ sung thuế giá trị gia tăng đối với lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị trong các Bộ đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 37/2009/QĐ-UBND, Quyết định số 38/2009/QĐ-UBND, Quyết định số 39/2009/QĐ-UBND   | Bãi bỏ phần nội dung còn hiệu lực còn lại | Một phần nội dung đã được sửa đổi tại Quyết định số 01/2015/QĐ-UB ngày 09/01/2015; Hết hiệu lực toàn bộ sau bãi bỏ |
| 08 | Quyết định | 01/2015/QĐ-UBND | 1/9/2015   | Về việc sửa đổi Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 34/2014/QĐ-UBND ngày 10/10/2014 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc bổ sung thuế giá trị gia tăng đối với lĩnh vực dịch vụ công ích đô thị trong các Bộ Đơn giá do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk tại Quyết định số 37/2009/QĐ-UBND, Quyết định số 38/2009/QĐ-UBND, Quyết định số 39/2009/QĐ-UBND | Bãi bỏ toàn bộ văn bản                    |  |
| 09 | Quyết định | 35/2017/QĐ-UBND | 12/21/2017 | Về việc điều chỉnh chi phí nhân công, chi phí máy thi công trong một số bộ đơn giá xây dựng do UBND tỉnh công bố trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk   | Bãi bỏ quy định tại Điều 3                | Sau bãi bỏ, văn bản hết hiệu lực một phần  |

| <b>Lĩnh vực Y tế (01 văn bản)</b>   |            |                 |            |  |                        |  |
|---|------------|-----------------|------------|--|------------------------|--|
| 01  | Quyết định | 26/2015/QĐ-UBND | 9/16/2015  | Về việc quy định mức thu một số dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| <b>Lĩnh vực khác (02 văn bản)</b>   |            |                 |            |  |                        |  |
| 01  | Quyết định | 21/2014/QĐ-UBND | 7/10/2014  | Quy định tiêu chí phân bổ vốn Chương trình 135 thực hiện Quyết định số 551/QĐ-TTg ngày 04/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ     | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| 02  | Quyết định | 32/2017/QĐ-UBND | 11/16/2017 | Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh             | Bãi bỏ toàn bộ văn bản |  |
| <p><b>TỔNG CỘNG: 95 VĂN BẢN (54 quyết định, 41 chỉ thị).</b><br/> <b>Trong đó: 84 văn bản bãi bỏ toàn bộ (43 quyết định, 41 chỉ thị), 11 quyết định bãi bỏ một phần</b></p> |            |                 |            |  |                        |  |